TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/HSST
Ngày 29/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: **Bà Bùi Thị Hương**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên
Bà Đinh Thị Thu Huyền

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Phạm Thị Thủy**- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60 /HSST ngày 13 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988;
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: thôn K, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12;

Con ông: Nguyễn Văn T2 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L; Có vợ: Tạ Thị D và 01 con sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2007/HS- ST ngày 30/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt Nguyễn Văn T1 36 tháng tù về tội " *Cướp tài sản*". Ngày 29/4/2010, T1 chấp hành xong bản án. T1 đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm của bản án ngày 07/01/2008.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Ngụy Đình B, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Cư trú tại: thôn B, Xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ ngày 23/6/2017, Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988 ở thôn K, xã N,

huyện Y, tỉnh Bắc Giang thuê một người đàn ông lái xe ôm không quen biết đi từ thôn K đến ngã tư cao tốc Hà Nội- Bắc Giang thuộc địa phận thôn N, xã N, huyện Y mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, nếu ai mua sẽ bán lại để kiếm lời. Khi đến nơi, T1 xuống xe, trả tiền người lái xe ôm và bảo người này đi về, còn T1 đi bộ khoảng 10 mét thì gặp 1 người đàn ông không quen biết. T1 hỏi người đàn ông này " *Có ma túy tổng hợp đá bán không*", người đàn ông trả lời " *Có*". T1 đưa cho người đàn ông 200.000đ và nói " bán cho em 200.000đ ma túy tổng hợp". Người đàn ông nhận tiền và đưa cho T1 02 túi ni lon màu trắng được hàn kín xung quanh, bên trong đựng ma túy tổng hợp. T1 cầm 02 túi ni lon cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi đi xe bus về nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T1 mang theo 02 túi ma túy đi bộ từ nhà ra khu vực đường Quốc lộ 17, cách cầu Kem khoảng 100 mét thuộc địa phận thôn K, xã N chơi và nếu ai hỏi mua ma túy thì bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 23/6/2017, Ngụy Đình B, sinh năm 1985 ở thôn Đ, xã T, huyện Y là người nghiện ma túy thuê anh Đặng Quang T, sinh năm 1959 ở thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang làm nghề xe ôm chở từ ngã ba thị trấn N, huyện Y đến khu vực cầu Kem thuộc thôn K tìm mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến đoạn đường quốc lộ 17 thuộc địa phận thôn K, xã N, B nhìn thấy T1 đang đứng ở vỉa hè đường. Do biết T1 là người nghiện chất ma túy, nên B bảo anh Đặng Quang T dừng xe đứng đợi, B đi có việc, rồi B đi bộ đến chỗ T1 đang đứng và nói " *Có ma túy tổng hợp đá bán không*", T1 trả lời " *Có*". B đưa cho T1 500.000đ và nói " *bán cho 500.000đ tiền ma túy tổng hợp*". T1 cầm 500.000đ cất vào trong túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi lấy 02 túi ma túy trong túi quần phía trước bên phải đưa cho B. B cầm 02 túi ma túy cất giấu vào túi quần phía sau bên phải đang mặc, thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 túi nilon màu trắng trong túi quần phía sau bên phải Ngụy Đình B đang mặc có đặc điểm được hàn kín xung quanh, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, nên đã niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu " QT", 500.000đ trong túi quần phía sau bên phải Nguyễn Văn T1 đang mặc.

Ngày 26/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu giám định chất nghi là ma túy khi bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 977/KL- PC54 ngày 27/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự của Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: " Trong phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng, được hàn kín xung quanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,172 gam."

Tại cáo trạng số 63/KSĐT ngày 12 tháng 9 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố Nguyễn Văn T1 về tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Văn T1 phạm tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Khoản 1,5 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T1 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam tức 23/6/2017 và 5.000.000đ đến 6.000.000đ tiền phạt.

Vật chứng: áp dụng Điểm b,c Khoản 1 Điều 41 BLHS, Điểm a, c Khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong có ký hiệu "QT", bên trong chứa chất ma túy Methamphetamine; tịch thu sung công quỹ nhà nước 500.000đ tiền Việt Nam.

Áp dụng Điều 99 BLTTHS buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Khoảng 13 giờ ngày 23/6/2017, Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988 ở thôn K, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang mang theo 02 túi nilon đựng ma túy tổng hợp đi từ nhà đến khu vực đường Quốc lộ 17, cách cầu Kem khoảng 100m thuộc địa phận thôn K, xã N xem ai mua ma túy thì bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, Ngụy Đình B, sinh năm 1985 ở thôn B, xã T, huyện Y đến chỗ T1 đang đứng, hỏi mua ma túy về sử dụng. Khi T1 đang bán 02 túi ma túy cho B thu được 500.000đ, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang. Thu giữ trên người B 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 977/KL- PC54 ngày 27/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự của Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: " Trong phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng, được hàn kín xung quanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,172 gam."

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình, xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ khác.

Chính vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử kết luận: Nguyễn Văn T1 phạm tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm bởi lẽ đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hiện nay tệ nạn ma túy xảy ra ở địa phương nhiều, ngoài ra T1 có nhân thân xấu vì vậy HĐXX thấy cần thiết phải xử lý T1 bằng pháp luật hình sự, buộc T1 cách ly khỏi xã hội một thời gian, áp dụng thêm Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với T1 mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự khi cân nhắc hình phạt.

Tình tiết tăng nặng: không có

Đối với Ngụy Đình B có hành vi mua ma túy của T1 để sử dụng, nhưng B chưa có tiền án về tội ma túy, khối lượng chất ma túy thu giữ của B chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, ngày 01/9/2017, Công an huyện Y ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B là đúng pháp luật.

Đối với anh Đặng Quang T có hành vi chở B đến khu vực cầu Kem thuộc thôn K, xã N để B tìm mua ma túy, nhưng anh Đặng Quang T không biết việc B đi mua ma túy, Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông lái xe ôm chở T1 đi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho T1, do T1 không biết tên tuổi, địa chỉ những người này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không có căn cứ xử lý là đúng pháp luật.

Vật chứng: - 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu "QT" bên trong chứa chất ma túy Methamphetamine là vật cấm lưu hành áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 BLHS, căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 500.000đ là tiền do phạm tội mà có áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước

Án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Khoản 1,5 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Điều 33 Bộ luật hình sự. Căn cứ Khoản 2 Điều 99; 231; 232; 233; 234 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt:

Nguyễn Văn T1 02 năm 03 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam tức 23/6/2017 và 5.000.000đ tiền phạt để sung công quỹ nhà nước.

Vật chứng:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 BLHS, căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 1 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ký hiệu "QT", dấu tròn mực đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của giám định viên. Mặt sau có 06 chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn T1, Ngụy Đình B, Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Tuấn A, Đặng Quang T và Đào Việt M là Phó trưởng Công an xã N và 05 hình dấu tròn mực đỏ của Công an xã N.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước 500.000d tiền Việt Nam.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền phạt, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 BLDS, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đã báo thời hạn kháng cáo là 15 ngày cho bị cáo, có mặt biết kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tống đạt án./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2b);
- THA;
- Lưu HS, VP;
- Công an Y;
- Trại Kế;
- UBND xã N;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hương